TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 1057/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 16/8/2017
V/v Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Lệ Uyên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Đức Kiền

Bà Hàn Hòa Thuận

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Phạm Thị Mỹ Tây – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa***: Không tham gia.

Ngày 16 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 13/2017/TLST-HNGĐ ngày 09/01/2017 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 626/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Huỳnh Như T, sinh năm 1982 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Đường A, Phường 7, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Huỳnh Hữu H (Huynh Huu H), sinh năm 1982 (xin vắng mặt).

Quốc tịch: Hoa Kỳ.

Địa chỉ: 739 Omaha DR Norcross GA 30093, USA.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 23 tháng 12 năm 2016 và Bản tự khai ngày 05 tháng 5 năm 2017 nguyên đơn bà Huỳnh Như T trình bày:

Bà và ông Huỳnh Hữu H đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn ngày 28/9/2005 do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp, vào Sổ đăng ký kết hôn số 2922 Quyển số 10 ngày 28/9/2005. Sau khi kết hôn, ông Huỳnh Hữu H trở về

Hoa Kỳ, bà ở lại Việt Nam. Sau khi ông trở về Hoa Kỳ, vợ chồng ít liên lạc với nhau, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Huỳnh Hữu H.

Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà xin được vắng mặt khi tòa án giải quyết vụ án.

Tại Đơn đơn xin xét xử vắng mặt ngày 24/02/2017 được Lãnh sự quán Việt Nam tại New York, Hoa Kỳ chứng nhận lãnh sự ngày 01 tháng 3 năm 2017 bị đơn ông Huỳnh Hữu H trình bày:

Ông đồng ý ly hôn với bà Huỳnh Như T vì hai bên sống xa cách, tình cảm không còn.

Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông xin được vắng mặt khi tòa án giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng:

Bà Huỳnh Như T và ông Huỳnh Hữu H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ Khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà Huỳnh Như T, ông Huỳnh Hữu H.

Về nội dung:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Bà Huỳnh Như T và ông Huỳnh Hữu H tự nguyện đăng ký kết hôn, được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 28/9/2005, vào Sổ đăng ký kết hôn số 2922 Quyển số 10 ngày 28/9/2005 nên là hôn nhân hợp pháp.

Về yêu cầu xin ly hôn của bà Huỳnh Như T, Hội đồng xét xử xét thấy:

Ông Huỳnh Hữu H định cư ở Hoa Kỳ. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống không hạnh phúc, không quan tâm nhau. Nay bà Huỳnh Như T xác nhận không còn tình cảm với ông Huỳnh Hữu H nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn, về phía ông Huỳnh Hữu H cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà T. Điều này cho thấy cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, yêu cầu của bà Huỳnh Như T xin ly hôn ông Huỳnh Hữu H là có cơ sở, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về con chung, nợ chung: Bà Huỳnh Như T và ông Huỳnh Hữu H khai không có, không yêu cầu giải quyết, Hội đồng xét xử không xét.

[3] Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết, Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí:

Bà Huỳnh Như T là nguyên đơn trong vụ án ly hôn nên phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điều 37, Điều 147, Điều 228, Điều 273, Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 122, Điều 123 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án,

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân:

Cho ly hôn giữa bà Huỳnh Như T và ông Huỳnh Hữu H (Huynh Huu H).

2. Về con chung, nợ chung: Không yêu cầu, Tòa án không giải quyết.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu, Tòa án không giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm:

Bà Huỳnh Như T chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm, được trừ vào 200.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số AA/2016/0031801 ngày 03 tháng 01 năm 2017 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Huỳnh Như T còn phải nộp thêm 100.000 đồng án phí sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có quyền kháng cáo đối với bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án. Bị đơn có quyền kháng cáo đối với bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục Thi hành án dân sự TP.HCM;
- Ủy ban nhân dân TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Lệ Uyên